

THỜI KHÓA BIỂU - LỚP QHS21.GD4

HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2021-2022

Thời gian học: từ ngày 11/10/2021 - 23/01/2022 (Gồm 15 tuần chính thức)

Học online từ ngày 11/10/2021 cho đến khi có thông báo mới. Thời gian học trực tuyến theo thời gian thực: 35 phút/tiết. Thời gian còn lại giảng viên và sinh viên tương tác trên hệ thống Moodle và các kênh hỗ trợ trực tuyến khác đảm bảo đủ thời lượng học tập theo quy định.

Địa điểm học khi đi học trực tiếp: Nhà C0, C6, Hội trường Ký túc xá Mễ Trì, số 182 Lương Thế Vinh, Thanh Xuân, Hà Nội

Lớp QHS21.GD4 - Nhóm 1 (Mã lớp: QHS21.GD4.N1)

STT	Mã học phần	Học phần	Số tín chỉ	Giảng Viên	Thứ	Tiết	Giảng đường	Lớp/ ngành
1	PHI1006 4	Triết học Mac-Lenin	3	TS. Lương Thùy Liên	6	Tiết 4-6	HT KTX	QHS21.GD4.N1+2+3
2	PSE2009 5	Nhập môn Khoa học giáo dục	3	TS. Nguyễn Thị Bích Liên	5	Tiết 7-9	404 C0	QHS21.GD4.N1
3	PSE2026 1	Tâm lý học đại cương	3	ThS. Lại Thị Yến Ngọc	6	Tiết 1-3	306 C0	QHS21.GD4.N1
4	PSE2004 3	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	3	ThS Hồ Thu Hà	3	Tiết 10-12	404 C0	QHS21.GD4.N1
5	TMT3023 1	Cơ sở Toán học 1	3	PGS.TS Nguyễn Chí Thành	5	Tiết 10-12	404 C0	QHS21.GD4.N1
6	TMT3020 1	Cơ sở tiếng Việt 1	3	TS. Nguyễn Thu Hường, PGS.TS. Trương Thị Bích	3	Tiết 7-9	404 C0	QHS21.GD4.N1

Lớp QHS21.GD4 - Nhóm 2 (Mã lớp: QHS21.GD4.N2)

STT	Mã học phần	Học phần	Số tín chỉ	Giảng Viên	Thứ	Tiết	Giảng đường	Lớp/ ngành
1	PHI1006 4	Triết học Mac-Lenin	3	TS. Lương Thùy Liên	6	Tiết 4-6	HT KTX	QHS21.GD4.N1+2+3
2	PSE2009 6	Nhập môn Khoa học giáo dục	3	TS. Nguyễn Hồng Kiên	6	Tiết 1-3	303 C0	QHS21.GD4.N2
3	PSE2026 2	Tâm lý học đại cương	3	TS. Nguyễn Cao Minh	4	Tiết 10-12	405 C0	QHS21.GD4.N2
4	PSE2004 4	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	3	PGS. Trần Thành Nam; ThS. Trần Thị Mai Phương	5	Tiết 7-9	405 C0	QHS21.GD4.N2

STT	Mã học phần	Học phần	Số tín chỉ	Giảng Viên	Thứ	Tiết	Giảng đường	Lớp/ ngành
5	TMT3023 2	Cơ sở Toán học 1	3	PGS.TS Cao Thị Hà	4	Tiết 7-9	405 C0	QHS21.GD4.N2
6	TMT3020 2	Cơ sở tiếng Việt 1	3	PGS.TS. Phạm Minh Diệu, TS. Dương Tuyết Hạnh	5	Tiết 10-12	405 C0	QHS21.GD4.N2

Lớp QHS21.GD4 - Nhóm 3 (Mã lớp: QHS21.GD4.N3)

STT	Mã học phần	Học phần	Số tín chỉ	Giảng Viên	Thứ	Tiết	Giảng đường	Lớp/ ngành
1	PHI1006 4	Triết học Mac-Lenin	3	TS. Lương Thùy Liên	6	Tiết 4-6	HT KTX	QHS21.GD4.N1+2+3
2	PSE2009 7	Nhập môn Khoa học giáo dục	3	TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền	3	Tiết 1-3	101 C6	QHS21.GD4.N3
3	PSE2026 3	Tâm lí học đại cương	3	TS. Nguyễn Thị Liên	4	Tiết 7-9	103 C6	QHS21.GD4.N3
4	PSE2004 5	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	3	TS. Phạm Quang Tiệp	4	Tiết 10-12	103 C6	QHS21.GD4.N3
5	TMT3023 3	Cơ sở Toán học 1	3	ThS Trần Lê Thủy	6	Tiết 1-3	103 C6	QHS21.GD4.N3
6	TMT3020 3	Cơ sở tiếng Việt 1	3	TS. Văn Thị Minh Tư, PGS.TS. Phạm Minh Diệu	3	Tiết 4-6	101 C6	QHS21.GD4.N3

-Thời gian khi học trực tiếp :

Tiết	Bắt đầu	Kết thúc
1	7h00	7h50
2	8h00	8h50
3	9h00	9h50
4	10h00	10h50
5	11h00	11h50
6	12h00	12h50
7	13h00	13h50
8	14h00	14h50
9	15h00	15h50
10	16h00	16h50
11	17h00	17h50
12	18h00	18h50